



Hướng Dẫn Sử Dụng

IntelliVue Cableless Measurements

Bộ sạc IntelliVue CL
Phiên bản D.00

Theo Dõi Bệnh Nhân

PHILIPS



Nội dung

1 Bộ sạc IntelliVue CL	5
Vận hành cơ bản	6
Các đèn LED của bộ sạc	7
Tình trạng pin trên màn hình bộ sạc	8
Ngắt kết nối nguồn điện	8
Chăm sóc và vệ sinh	8
Thải bỏ	10
Thông số kỹ thuật	10
Chỉ mục	17



Bộ sạc IntelliVue CL

Hướng Dẫn Sử Dụng này dành cho các chuyên gia lâm sàng sử dụng Bộ sạc IntelliVue CL để sạc các Thiết bị đo lường không dây IntelliVue, Thiết bị đo lường không dây Avalon và pin của máy theo dõi bệnh nhân IntelliVue MX40 đeo trên người.

Tài liệu hướng dẫn này có thể bao gồm phần mô tả về các tính năng và chức năng không được triển khai trên các thiết bị hiện tại được cung cấp cho Nhật Bản và/hoặc các sản phẩm hiện chưa được bán tại Nhật Bản do các giới hạn và hạn chế theo pháp luật và quy định địa phương áp dụng tại Nhật Bản. Vui lòng liên hệ với đại diện bán hàng tại địa phương và/hoặc bộ phận Hỗ trợ khách hàng của Philips để biết chi tiết.

Trong Hướng Dẫn Sử Dụng này:

- Thông báo **cảnh báo** cho bạn biết hậu quả nghiêm trọng, sự cố bất lợi hoặc mối nguy về sự an toàn có thể xảy ra. Việc không tuân thủ cảnh báo có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng đối với người dùng hoặc bệnh nhân.
- Thông báo **thận trọng** cho bạn biết chỗ nào cần đặc biệt thận trọng để sử dụng sản phẩm an toàn và hiệu quả. Việc không tuân thủ thông báo thận trọng có thể dẫn tới thương tích cá nhân nhỏ hay vừa hoặc gây hư hại sản phẩm hay tài sản khác, cũng có thể dẫn tới nguy cơ thương tích nghiêm trọng hơn.

Nguy hại về điện:

CẢNH BÁO

- **Nguy cơ điện giật:** Không mở vỏ thiết bị ra. Giao toàn bộ việc bảo dưỡng cho nhân viên bảo dưỡng đủ trình độ.
 - Luôn sử dụng dây nguồn được cung cấp kèm theo phích cắm điện nối đất để kết nối bộ sạc với ổ cắm điện AC được nối đất. Tuyệt đối không chỉnh sửa phích cắm điện của bộ sạc để vừa khớp với ổ cắm điện AC không nối đất.
 - Không sử dụng dây điện AC nối dài hoặc ổ cắm nhiều lỗ di động. Nếu sử dụng ổ cắm nhiều lỗ di động mà không sử dụng máy biến áp cách điện đã được phê chuẩn, những khoảng gián đoạn trong hệ thống nối đất bảo vệ có thể sản sinh ra dòng rò tổng hợp bằng tổng các dòng rò nối đất riêng lẻ, và vì vậy sẽ vượt quá giới hạn cho phép.
 - Không kết nối bất kỳ thiết bị nào không được hỗ trợ như một phần của hệ thống. Chỉ sử dụng ổ cắm USB cho mục đích bảo dưỡng (để nâng cấp phần mềm cho CL Pod và Bộ sạc CL, bằng cách sử dụng Support Tool).
 - Luôn đảm bảo bộ sạc được định vị sao cho dễ tiếp cận với phích cắm nguồn AC, để cho phép ngắt kết nối bộ sạc khỏi nguồn AC.
-

Chăm sóc, vệ sinh và thải bỏ:

CẢNH BÁO

- Nếu bạn làm đổ chất lỏng lên thiết bị hoặc thiết bị vô tình bị nhúng vào chất lỏng, hãy liên hệ với nhân viên bảo dưỡng của bạn hoặc kỹ sư bảo dưỡng của Philips. Không vận hành thiết bị trước khi thiết bị được kiểm tra và phê chuẩn để cho phép sử dụng tiếp.
- Không sử dụng các chất dễ cháy để khử trùng thiết bị trong môi trường giàu oxy, vì điều này có thể dẫn đến bất lửa đột ngột các chất bay hơi, dẫn đến thương tích cho bệnh nhân hoặc nhân viên.
- Để tránh gây ô nhiễm hoặc lây nhiễm cho nhân viên, môi trường hoặc thiết bị khác, hãy đảm bảo rằng bạn đã khử trùng và khử nhiễm Bộ sạc IntelliVue CL đúng cách trước khi vứt bỏ theo luật pháp nước sở tại đối với các thiết bị có chứa bộ phận điện và điện tử. Khi vứt bỏ các bộ phận và phụ kiện, nếu không có quy định khác, hãy tuân theo quy định của địa phương về việc vứt bỏ chất thải bệnh viện.

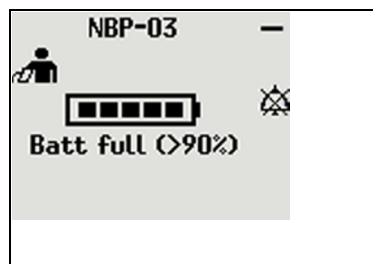

Nhiều tần số vô tuyến:

CẢNH BÁO

- Bộ sạc IntelliVue CL là thiết bị chuyên nghiệp loại A. Thiết bị này không dùng để sử dụng trong môi trường dân dụng hoặc kết nối với lưới điện công cộng. Trong các môi trường dân dụng hoặc khi kết nối với lưới điện công cộng, thiết bị này có thể gây nhiễu tần số vô tuyến hoặc làm gián đoạn hoạt động của thiết bị lân cận.
- Thiết bị này tạo ra, sử dụng và phát xạ năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng tuân theo tài liệu hướng dẫn đi kèm thì có thể gây nhiễu cho thông tin liên lạc vô tuyến.
- Thiết bị này được trang bị giao diện mạng không dây và có ý nhận năng lượng điện từ RF cho mục đích vận hành. Vì vậy, các thiết bị khác có thể gây nhiễu, ngay cả khi các thiết bị khác tuân thủ yêu cầu phát xạ CISPR.
- Hãy đảm bảo bộ sạc không tiếp xúc gần với máy tạo nhịp tim cấy ghép, nhằm tránh nhiễu từ ảnh hưởng đến chế độ vận hành của máy tạo nhịp.

Vận hành cơ bản

Bộ sạc IntelliVue CL (865220) được dùng để sạc cho IntelliVue CL SpO₂ Pod (865215), IntelliVue CL NBP Pod (865216), IntelliVue CL Respiration Pod (865218) và IntelliVue CL Transmitter (865221), cũng như Avalon CL Fetal & Maternal Pod (866488) và Avalon CL Wide Range Pod (866487). Pin của máy theo dõi bệnh nhân IntelliVue MX40 (865350, 865351, 865352 và 867146) đeo trên người (989803176201 / 989803205801 (gói 1 pin)) cũng có thể được sạc trên Bộ sạc IntelliVue CL. Bộ sạc này có chín khe cắm sạc. Tùy theo kích thước, một thiết bị có thể chiếm một hoặc hai khe cắm sạc. Ngay khi thiết bị được cắm vào, thiết bị sẽ bật lên và chu trình sạc tự động bắt đầu.

	<p>Đối với tất cả các Thiết bị đo lường không dây IntelliVue ngoại trừ IntelliVue CL Respiration Pod: Nếu một Thiết bị đo lường không dây được đặt vào bộ sạc, âm thanh báo động sẽ tự động tắt. Để cho biết điều này, ký hiệu sau đây được hiển thị trên bảng ký hiệu bên phải của màn hình Thiết bị đo lường không dây:</p> 
---	---

Nếu nhiệt độ xung quanh quá cao, quạt tích hợp sẵn sẽ tự động bật lên để làm mát bộ sạc.



Bộ sạc của bạn có thể có bề ngoài hơi khác trong hình này. Cụ thể, bộ sạc của bạn có thể không được trang bị màn hình và phím cứng.

CẢNH BÁO

Hãy đảm bảo bộ sạc không tiếp xúc gần với máy tạo nhịp tim cấy ghép, nhằm tránh nhiễu từ ảnh hưởng đến chế độ vận hành của máy tạo nhịp.

THẬN TRỌNG

Bộ sạc này có phát ra từ trường. Không bảo quản thiết bị lưu trữ từ tính (như thẻ nhận diện hoặc thẻ tín dụng có dải từ hoặc băng/đĩa từ) gần bộ sạc, vì dữ liệu có thể bị hư hại.

LƯU Ý

Tùy theo cấu hình của bạn, khi thiết bị được gắn vào bộ sạc, dữ liệu bệnh nhân cũng sẽ được xóa sạch và thiết bị sẽ trống để lưu dữ liệu bệnh nhân mới.

Để cho bộ sạc ngừng hoạt động, hãy rút dây cáp ra.

Các đèn LED của bộ sạc

Chín đèn LED ở các khe cắm của bộ sạc thể hiện tình trạng pin của thiết bị đang cắm vào khe tương ứng, và được tắt nếu không có thiết bị nào cắm vào.

Nếu một Thiết bị đo lường không dây hoặc pin của MX40 được cắm vào một khe sạc, đèn LED tương ứng sẽ nhấp nháy màu vàng cho đến khi nhận diện được thiết bị và trạng thái hiện tại của thiết bị. Sau đó, có một tiếng bip phát ra và đèn LED sẽ phản ánh tình trạng pin của thiết bị như mô tả trong bảng dưới đây.

Trạng thái	LED
khe cắm sạc không có thiết bị	tắt
thiết bị đã được cắm vào	nhấp nháy màu vàng
chưa nhận diện đúng thiết bị, lỗi	lục lam
đã nhận diện thiết bị, pin đang sạc	vàng
đã nhận diện thiết bị, pin đầy ($\geq 90\%$)	lục

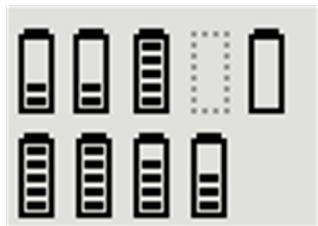
Đèn LED AC Power / Error LED có màu

- lục khi Bộ sạc được kết nối với nguồn AC
- lục lam trong khi khởi động hoặc khi báo hiệu lỗi chung của Bộ sạc

Tình trạng pin trên màn hình bộ sạc

Chỉ áp dụng cho bộ sạc IntelliVue CL có trang bị màn hình và phím cứng:

Màn hình Bộ sạc IntelliVue CL hiển thị tổng quan tóm lược về tất cả các thiết bị được cắm vào và tình trạng pin của các thiết bị đó. Màn hình được sắp xếp theo bố cục giống như các khe cắm sạc.



Ba phím cứng ở gần màn hình có thể dùng để truy xuất thông tin bảo dưỡng cho các thiết bị đang cắm vào khe sạc. Để biết thêm thông tin, xem IntelliVue Cableless Measurements Service Guide (Hướng dẫn bảo dưỡng Thiết bị đo lường không dây IntelliVue, chỉ có bằng tiếng Anh).

Ngắt kết nối nguồn điện

Để ngắt kết nối Bộ sạc IntelliVue CL khỏi nguồn điện, hãy rút phích cắm điện ra. Đảm bảo đặt Bộ sạc ở vị trí sao cho luôn tiếp cận được với ổ cắm điện.

Chăm sóc và vệ sinh

Chỉ sử dụng các chất được Philips phê chuẩn và các phương pháp được nêu trong chương này để vệ sinh hoặc khử trùng thiết bị. Bảo hành không bao gồm hư hỏng do sử dụng các chất hoặc phương pháp không được phê chuẩn.

Philips không chịu trách nhiệm với bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến tính hiệu quả của các hóa chất hoặc phương pháp được liệt kê là phương tiện để kiểm soát lây nhiễm. Tham vấn Cán bộ kiểm soát lây nhiễm hoặc Cán bộ dịch tễ tại bệnh viện của bạn. Để biết đầy đủ thông tin chi tiết về các chất tẩy rửa và hiệu quả của chúng, vui lòng tham khảo tài liệu “Guideline for Disinfection and Sterilization in Healthcare Facilities” được ban hành bởi Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ, Dịch vụ Y tế Công cộng, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật, Atlanta, Georgia, năm 2008. Xem thêm các chính sách địa phương áp dụng tại bệnh viện và quốc gia của bạn.

Giữ cho thiết bị không bị bám bụi và đất bẩn. Sau khi vệ sinh và khử trùng, cần kiểm tra thiết bị cẩn thận. Không sử dụng nếu bạn thấy các dấu hiệu xuống cấp hoặc hư hỏng. Nếu bạn cần trả lại thiết bị cho Philips, hãy vệ sinh thiết bị trước.

Tuân thủ các biện pháp phòng ngừa chung dưới đây:

- Luôn pha loãng chất tẩy rửa theo các chỉ dẫn của nhà sản xuất hoặc sử dụng nồng độ thấp nhất có thể.
- Không cho phép chất lỏng xâm nhập vào vỏ máy.
- Không nhúng bất kỳ phần nào của thiết bị vào chất lỏng.
- Không đổ chất lỏng lên bộ sạc.
- Tuyệt đối không sử dụng vật liệu có tính mài mòn (như miếng chùi bằng sợi thép hoặc xi đánh bạc).
- Khi vệ sinh cáp, không để chất lỏng xâm nhập vào đầu nối hoặc tích tụ xung quanh các chốt cắm của đầu nối.

CẢNH BÁO

Nếu bạn làm đổ chất lỏng lên thiết bị hoặc thiết bị vô tình bị nhúng vào chất lỏng, hãy liên hệ với nhân viên bảo dưỡng của bạn hoặc kỹ sư bảo dưỡng của Philips. Không vận hành thiết bị trước khi thiết bị được kiểm tra và phê chuẩn để cho phép sử dụng tiếp.

Không sử dụng các chất dễ cháy để khử trùng thiết bị trong môi trường giàu oxy, vì điều này có thể dẫn đến bắt lửa đột ngột các chất bay hơi, dẫn đến thương tích cho bệnh nhân hoặc nhân viên.

Lau chùi bằng khăn vải không có sợi bụi, đã làm ấm bằng nước ấm (tối đa 40°C/104°F) và xà phòng, chất tẩy không ăn mòn, chất tẩy tenside, chất tẩy rửa có gốc cồn hoặc ammonia- đã pha loãng. Không sử dụng những dung môi mạnh như acetone hoặc trichloroethylene.

THẬN TRỌNG

Dung dịch: Không pha trộn các dung dịch khử trùng (như thuốc tẩy và amoniac) vì có thể xuất hiện khí độc.

Chính sách bệnh viện: Khử trùng sản phẩm theo quy định trong chính sách của bệnh viện, chỉ sử dụng những chất tẩy rửa được quy định dưới đây, để tránh gây hư hỏng lâu dài cho thiết bị.

Làm khô thiết bị: Không sử dụng các nguồn nhiệt, như lò sấy hoặc máy sấy tóc, để làm khô thiết bị. Không được cho thiết bị vào lò vi sóng.

Không được tiệt trùng: Không được cho thiết bị vào máy hấp tiệt trùng, thiết bị này không thể tiệt trùng được.

Các chất khử trùng được khuyến nghị:

Tên sản phẩm, Độ pha loãng (v/v) ¹	Loại sản phẩm ²	Nhà sản xuất
Isopropanol, 80%	chất lỏng	-
Natri hypoclorit, chất tẩy, 1%	chất lỏng	-
Nước oxy già, 3%	chất lỏng	-
Dismozon [®] plus, 0,4%	chất lỏng	BODE Chemie GmbH
Meliseptol [®]	chất lỏng, nước xịt	B. Braun Melsungen AG
Incidin [®] Foam	chất lỏng	Ecolab Inc.
Oxivir [®] Tb Cleaner Disinfectant	chất lỏng, nước xịt	Diversey Inc.
Super Sani-Cloth [®] Germicidal Disposable Wipes	khăn lau	PDI Inc.
Sani-Cloth [®] PLUS Germicidal Disposable Wipes	khăn lau	PDI Inc.
Mikrozid [®] Sensitive Wipes premium	khăn lau	Schülke & Mayr GmbH
Mikrozid [®] PAA Wipes	khăn lau	Schülke & Mayr GmbH
Descogen [®] Liquid r.f.u.	chất lỏng	Antiseptica Dr. Hans-Joachim Molitor GmbH
Lysoformin [®] , 6%	chất lỏng	Lysoform Dr. Hans Rosemann GmbH
DESCOSEPT pur	chất lỏng	Dr. Schumacher GmbH

1 Nếu không có thông tin cụ thể về độ pha loãng, hãy tham khảo hướng dẫn của nhà sản xuất.

2 Nếu sản phẩm được cung cấp ở dạng khăn lau và dung dịch có cùng công thức và nồng độ, cả hai sản phẩm đều được phê chuẩn. Kiểm tra đã được thực hiện trên loại sản phẩm được nêu ở đây.

Thải bỏ

CẢNH BÁO

Để tránh gây ô nhiễm hoặc lây nhiễm cho nhân viên, môi trường hoặc thiết bị khác, hãy đảm bảo rằng bạn đã khử trùng và khử nhiễm Bộ sạc IntelliVue CL đúng cách trước khi vứt bỏ theo luật pháp nước sở tại đối với các thiết bị có chứa bộ phận điện và điện tử. Khi vứt bỏ các bộ phận và phụ kiện, nếu không có quy định khác, hãy tuân theo quy định của địa phương về việc vứt bỏ chất thải bệnh viện.

Bạn có thể tìm thấy thông tin chi tiết về việc thải bỏ tại trang web sau đây:

www.healthcare.philips.com/main/about/Sustainability/Recycling/pm.wpd

Tài liệu đảm bảo tái chế tại đây chứa thông tin về nội dung vật liệu của thiết bị, bao gồm các vật liệu có thể nguy hiểm cần được loại bỏ trước khi tái chế (ví dụ: pin và các bộ phận có chứa thủy ngân hoặc magiê).



Không vứt bỏ rác thải thiết bị điện và điện tử như rác thải sinh hoạt không được phân loại. Thu gom riêng loại rác thải này để có thể tái sử dụng, xử lý, tái chế hoặc khôi phục chúng một cách an toàn và phù hợp.

Thông số kỹ thuật

Thông tin về nhà sản xuất

Bạn có thể gửi thư cho **Philips** theo địa chỉ:



Philips Medizin Systeme Böblingen GmbH
Hewlett-Packard-Strasse 2
71034 Böblingen
GERMANY

Truy cập trang web của chúng tôi tại: www.healthcare.philips.com













© Copyright 2024. Koninklijke Philips N.V. Bảo lưu mọi quyền.








Nhà tài trợ tại Úc





Philips Electronics Australia Ltd
65 Epping Road
North Ryde, NSW Australia 2113

Ký hiệu

Những ký hiệu này có thể xuất hiện trên Bộ sạc IntelliVue CL.

Ký hiệu			
	<p>Thận trọng ISO 7000:0434A</p> <p>Cho biết rằng cần phải thận trọng khi vận hành thiết bị hoặc bộ điều khiển gần nơi đặt ký hiệu hoặc tình huống hiện tại cần người vận hành chú ý hoặc hành động để tránh những hậu quả không mong muốn</p>		<p>Tham khảo Hướng dẫn sử dụng ISO 7010-M002</p> <p>Biểu thị rằng phải đọc sổ tay/sách hướng dẫn.</p>
	<p>Nối đất bảo vệ IEC 60417-5019</p> <p>Xác định một cổng bất kỳ được thiết kế để kết nối với dây dẫn bên ngoài để bảo vệ chống điện giật trong trường hợp có sự cố hoặc cổng của điện cực nối đất (mặt đất) bảo vệ.</p>		<p>Đẳng thế IEC 60417-5021</p> <p>Cho biết các cổng, khi được kết nối với nhau, sẽ mang các bộ phận khác nhau của một thiết bị hoặc một hệ thống đến cùng một điện thế, không nhất thiết phải là điện thế nối đất (mặt đất), ví dụ: để liên kết cực bộ.</p>
	<p>Dòng điện xoay chiều IEC 60417-5032</p> <p>Chỉ báo trên tấm thông số rằng thiết bị chỉ phù hợp với dòng điện xoay chiều; xác định các cổng kết nối có liên quan.</p>		Đèn LED báo lỗi
	<p>Bus nối tiếp đa năng (USB), cổng/phích cắm ISO 7000-3650</p> <p>Xác định một cổng hoặc phích cắm đáp ứng các yêu cầu chung của Bus nối tiếp đa năng (USB). Cho biết thiết bị đã được cắm vào cổng USB hoặc tương thích với cổng USB.</p>		<p>Bức xạ điện từ không ion hóa IEC 60601-1</p> <p>Chỉ báo rằng mức độ bức xạ không ion hóa nói chung ở mức cao, có khả năng gây nguy hiểm hoặc chỉ báo rằng thiết bị hoặc hệ thống, ví dụ: trong khu vực điện y tế, có máy phát tần số vô tuyến (RF) hoặc có ý sử dụng năng lượng điện từ RF để chẩn đoán hoặc điều trị.</p>
	<p>Thùng rác có bánh xe gạch chéo Chỉ thị EU 2012/19/EU</p> <p>Luôn cho thiết bị vào thùng rác riêng dành cho chất thải thiết bị điện và điện tử.</p>		<p>Ngày sản xuất ISO 7000:2497</p> <p>Cho biết ngày sản phẩm được sản xuất.</p>
	<p>Dấu UKCA đi kèm với số Tổ chức chứng nhận 0168 (dấu Đánh giá sự phù hợp của Vương quốc Anh) cho biết rằng một sản phẩm được đưa vào thị trường Vương quốc Anh đáp ứng các yêu cầu Dấu UKCA.</p>		<p>Số sê-ri ISO 7000:2498</p> <p>Xác định số sê-ri của nhà sản xuất. Số sê-ri phải được đặt liền kề với ký hiệu.</p>

Ký hiệu			
	Số danh mục sản phẩm ISO 7000:2493 Xác định số danh mục sản phẩm của nhà sản xuất. Số danh mục sản phẩm phải được đặt liền kề với ký hiệu.		Số dịch vụ Cho biết số hiệu bộ phận thay thế của thành phần/thiết bị được dán nhãn, trong trường hợp cần nhà sản xuất hỗ trợ dịch vụ.
	Chỉ báo kết nối mạng LAN để kết nối đến mạng có dây		Ký hiệu 50 RoHS-EFUP của Trung Quốc Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Trung Quốc Cho biết mọi chất bị hạn chế vượt quá giới hạn trong thiết bị sẽ không bị rò rỉ ra môi trường trong khoảng thời gian 50 năm kể từ ngày sản xuất.
	Khối lượng; trọng lượng ISO 7000-1321A Chỉ báo khối lượng. Xác định một chức năng liên quan đến khối lượng.		Dấu tuân thủ quy định (RCM) Cho biết thiết bị được dán nhãn tuân thủ các yêu cầu của Australian Communications and Media Authority.
	Dấu CE Chỉ thị 2014/35/EU Chỉ thị 2014/30/EU Chỉ thị 2014/53/EU Chỉ thị 2011/65/EU Tuân thủ các Chỉ thị 2014/35/EU, 2014/30/EU, 2014/53/EU, 2011/65/EU		
FCC ID	Tuyên bố về sự phù hợp 47CFR 15 của FCC Cho biết nhiễu điện từ vô tuyến của sản phẩm nằm trong giới hạn và được FCC phê duyệt.	CAN ICES-003 (A) / NMB-003 (A)	Thiết bị ISM Loại A này tuân thủ ICES-003 của Canada. Cet appareil numérique de la classe A est conforme à la norme NMB-003 du Canada.

IC: 8888X-XXXXX8	IC-ID (ID của Bộ Công nghiệp Canada) Một nhãn IC-ID cho mỗi sóng vô tuyến tích hợp: OBR, SRR
 202-SMB025  202-SMB026	Dấu Giteki Chứng nhận Luật phát thanh Nhật Bản của Bộ Nội vụ và Truyền thông
 XXXX88XX8888X8	Dấu NCC (Đài Loan) Cho biết sự chấp thuận RF của sản phẩm đo từ xa bởi Ủy ban Truyền thông Quốc gia Đài Loan.
 KTL XX88888-8888	Chứng nhận phát thanh của Ủy ban Truyền thông Hàn Quốc Phê duyệt sản phẩm đo từ xa, Hàn Quốc

Thông tin an toàn về việc lắp đặt

Nối đất	Bộ sạc phải được nối đất trong quá trình vận hành. Nếu không có sẵn ổ cắm ba dây, hãy tham khảo ý kiến kỹ sư điện của bệnh viện. Tuyệt đối không sử dụng bộ chuyển đổi ba dây thành hai dây.
Nối đất đẳng thế	Nếu bộ sạc được sử dụng trong phòng mổ, đảm bảo phòng có tích hợp hệ thống nối đất đẳng thế mà bộ sạc có kết nối vào đó.
Kết hợp thiết bị	Việc kết hợp thiết bị y tế với thiết bị không phải thiết bị y tế phải tuân theo IEC 60601-1-1 hoặc IEC 60601-1 Phiên bản 3 Điều 16. Tuyệt đối không sử dụng dây điện nối dài hoặc nhiều ổ cắm di động khi kết hợp các thiết bị trừ khi ổ cắm được cung cấp đặc biệt để sử dụng với thiết bị đó.
Cầu chì	Bộ sạc sử dụng cầu chì trung tính/cực kép.

Thông số kỹ thuật an toàn

Bộ sạc IntelliVue CL tuân thủ:

EN 62368-1:2014, EN 62368-1:2014/AC:2015 và IEC 62368-1:2023

Khả năng nguy hiểm phát sinh từ lỗi phần mềm đã được giảm thiểu phù hợp với EN ISO 14971:2012; ISO 14971:2007

Hướng dẫn sử dụng an toàn

Không tự sửa chữa hoặc bảo dưỡng sản phẩm. Luôn tham khảo ý kiến nhân viên bảo dưỡng đủ trình độ để bảo dưỡng hoặc sửa chữa sản phẩm. Để tránh tiếp xúc ngoài ý muốn với hóa chất, hãy rửa tay sau khi sử dụng và tránh tiếp xúc với thực phẩm trong khi xử lý sản phẩm.

Hóa chất cần kê khai

CẢNH BÁO

Quy định EU REACH 1907/2006 yêu cầu Philips cung cấp thông tin thành phần hóa chất đối với các Chất đáng quan ngại rất cao (SVHC - Substances of Very High Concern) nếu có hàm lượng hơn 0,1% trọng lượng sản phẩm.

Bạn có thể tìm thấy thông tin về các hóa chất có trong sản phẩm của Philips trên trang web Philips REACH: www.philips.com/REACH.

Tuân thủ quy định về EMC và sóng vô tuyến

Bộ sạc IntelliVue CL tuân thủ EN 55035:2017, EN 55035:2017/A11:2020 CISPR 35, EN 55032:2015, EN 55032:2015/A11:2020 CISPR 32.

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đặc biệt về tính tương thích điện từ (EMC) khi sử dụng thiết bị điện y tế. Bạn phải vận hành thiết bị theo thông tin EMC được cung cấp trong tài liệu này. Tất cả những hạn chế khác được mô tả trong Hướng Dẫn Sử Dụng vẫn còn hiệu lực.

CẢNH BÁO

Không để Bộ sạc CL tiếp xúc với tia X hoặc từ trường mạnh (MRI).

Không nên sử dụng Bộ sạc CL gần kề hoặc có thiết bị khác chồng lên. Nếu phải xếp chồng Bộ sạc CL, hãy kiểm tra để đảm bảo máy có thể hoạt động bình thường ở cấu hình cần thiết trước khi bắt đầu sử dụng.

Nhiều tần số vô tuyến: Thiết bị liên lạc tần số vô tuyến (RF) di động và cầm tay (ví dụ như điện thoại di động và mạng LAN không dây) bao gồm cả ăng-ten của những thiết bị này có thể ảnh hưởng đến Bộ sạc CL, có thể dẫn đến rủi ro an toàn. Không được sử dụng thiết bị liên lạc tần số vô tuyến (RF) di động ở gần hơn 30 cm (12 inch) so với Bộ sạc CL.

Dựa trên đặc tính phát xạ, Bộ sạc CL chỉ thích hợp để sử dụng trong bệnh viện (CISPR 32 loại A). Nếu máy được sử dụng trong môi trường dân cư (thường cần phải có CISPR 32 loại B), Bộ sạc CL có thể không cung cấp đủ tính năng bảo vệ đối với các dịch vụ liên lạc tần số vô tuyến. Bạn có thể cần phải tiến hành các biện pháp giảm thiểu, như dịch chuyển hoặc chỉnh lại hướng thiết bị.

Bộ sạc IntelliVue CL có tích hợp mô-đun SRR, là thiết bị vô tuyến loại 1. Bộ sạc IntelliVue CL tuân thủ ETSI EN 300 328 V2.2.2.

CẢNH BÁO

- Bộ sạc IntelliVue CL là thiết bị chuyên nghiệp loại A. Thiết bị này không dùng để sử dụng trong môi trường dân dụng hoặc kết nối với lưới điện công cộng. Trong các môi trường dân dụng hoặc khi kết nối với lưới điện công cộng, thiết bị này có thể gây nhiễu tần số vô tuyến hoặc làm gián đoạn hoạt động của thiết bị lân cận.
- Thiết bị này tạo ra, sử dụng và phát xạ năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng tuân theo tài liệu hướng dẫn đi kèm thì có thể gây nhiễu cho thông tin liên lạc vô tuyến.
- Thiết bị này được trang bị giao diện mạng không dây và có ý nhận năng lượng điện từ RF cho mục đích vận hành. Vì vậy, các thiết bị khác có thể gây nhiễu, ngay cả khi các thiết bị khác tuân thủ yêu cầu phát xạ CISPR.

Philips Medizin Systeme Böblingen GmbH qua đây tuyên bố rằng loại thiết bị vô tuyến Vô tuyến tầm ngắn có trong Bộ sạc IntelliVue CL tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU. Toàn văn Tuyên bố về sự phù hợp có sẵn trên trang web của Philips: www.philips.com/ifu

Vui lòng nhập vào trường tìm kiếm trên trang web nêu trên số model sản phẩm hoặc tên sản phẩm và từ khóa “declaration of conformity” để tìm các tài liệu liên quan, ví dụ: “MX500 declaration of conformity”.

Tuân thủ quy chuẩn sóng vô tuyến của FCC và Bộ Công nghiệp Canada

Thiết bị ISM này tuân thủ ICES-003 của Canada. Cet appareil ISM est conforme à la norme NMB-003 du Canada.

Mạng FCC ID: PQC-SRRBV2 và IC ID: 3549C-SRRBV2.

Kiểm tra hiệu năng và độ an toàn

Bạn phải tuân thủ và áp dụng mọi quy định của nước sở tại về trình độ của nhân viên kiểm tra cũng như cơ sở đo đạc và kiểm tra phù hợp. Các kiểm tra hiệu năng và độ an toàn bắt buộc, cũng như những hành động cần thực hiện nếu thiết bị đo lường không dây không đáp ứng các thông số kỹ thuật này, được mô tả trong IntelliVue Cableless Measurements Service Guide (Hướng dẫn bảo dưỡng Thiết bị đo lường không dây IntelliVue, chỉ có bằng tiếng Anh).

Thông số kỹ thuật Bộ sạc IntelliVue CL

Bộ sạc IntelliVue CL được thiết kế để sạc lại các Thiết bị đo lường không dây IntelliVue, Thiết bị đo lường không dây Avalon và pin của máy theo dõi bệnh nhân MX40 đeo trên người, đồng thời để thực hiện quy trình bảo trì pin cho các Thiết bị đo lường không dây IntelliVue và Thiết bị đo lường không dây Avalon.

Bộ sạc IntelliVue CL được thiết kế để sử dụng trong tất cả các phòng được sử dụng cho mục đích y tế, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về lắp đặt điện theo IEC 60364-7-710 “Yêu cầu đối với các lắp đặt hoặc địa điểm đặc biệt - Các địa điểm y tế” hoặc quy định địa phương tương ứng. Bộ sạc IntelliVue CL không nhằm mục đích sử dụng ở khu vực lân cận bệnh nhân.

Thông số kỹ thuật vật lý	
Kích thước (R x C x S)	343 mm x 113 mm x 173 mm $\pm 5\%$ (13,5 inch x 4,4 inch x 6,8 inch $\pm 5\%$)
Trọng lượng	2209 g $\pm 10\%$ (4,9 lb $\pm 10\%$)
Độ vững chắc	Hoạt động trong phạm vi thông số kỹ thuật trong khi tiếp xúc với rung lắc ngẫu nhiên theo IEC TR 60721-4-7 Loại 7M1
	Chịu được sốc và rơi tự do theo IEC TR 60721-4-7 Loại 7M1

Thông số kỹ thuật môi trường	
Phạm vi nhiệt độ vận hành	0 đến 35°C (32 đến 95°F) Một quạt được điều khiển bởi nhiệt độ tự bật khi nhiệt độ vận hành vượt quá 30°C (thông thường)
Phạm vi độ ẩm vận hành	$\leq 95\%$ RH @ 40°C (104°F)
Phạm vi độ cao vận hành	-500 đến 3000 m
Phạm vi nhiệt độ bảo quản/vận chuyển	-20 đến 60°C (-4 đến 140°F)
Phạm vi độ ẩm bảo quản/vận chuyển	$\leq 90\%$ RH @ 60°C (140°F) không ngưng tụ
Phạm vi độ cao bảo quản/vận chuyển	-500 đến 4600 m

Thông số kỹ thuật hiệu năng	
Thông số kỹ thuật màn hình (chỉ áp dụng cho Bộ sạc IntelliVue CL có màn hình)	
Loại	đơn sắc (4 thang màu xám), LCD thụ động (STN), dương bản/đèn nền phản quang (transflective)
Khu vực xem	25,6 mm x 19,2 mm
Kích thước điểm	0,2 mm x 0,2 mm
Độ phân giải	128 x 96 pixel
Đèn nền	LED trắng
Âm thanh	Âm thanh điều khiển phím cứng (chỉ áp dụng cho bộ sạc IntelliVue CL có trang bị màn hình và phím cứng)
Dòng điện sạc (tất cả các khe)	tối đa 4,8 A (24 W @ 5 V)
Dòng điện sạc (một khe)	tối đa 2 A (10 W @ 5 V)
Nguồn điện chính	50/60 Hz; 1,3 - 0,7 A; 100 - 240 V ~
USB xuôi dòng	Tiêu chuẩn: Cổng Host USB 2.0 tốc độ chậm/toàn phần Công suất đầu ra: 5 V $\pm 5\%$, 500 mA tối đa Đầu nối: lỗ cắm USB dòng "Standard-A"
USB ngược dòng	Tiêu chuẩn: Cổng Device USB 2.0 tốc độ tối đa Công suất đầu vào: "thiết bị tự cấp điện" Đầu nối: lỗ cắm USB dòng "Standard-B"
Thông số kỹ thuật Vô tuyến tầm ngắn	
Loại	Giao diện dựng sẵn có ăng-ten tích hợp
Công nghệ	IEEE 802.15.4
Dải tần số	2,4 GHz ISM (2,400 - 2,483 GHz)
Điều biến	DSSS (O-QPSK)
Băng thông	5 MHz
Công suất bức xạ hiệu dụng (ERP)	tối đa 0 dBm (1 mW)

Chỉ mục

B

Bộ sạc IntelliVue CL 5

C

Các đèn LED của bộ sạc 7

Chăm sóc và vệ sinh 8

H

Hóa chất cần kê khai 13

Hướng dẫn sử dụng an toàn 13

K

Kiểm tra hiệu năng và độ an toàn 14

Ký hiệu 10

N

Ngắt kết nối nguồn điện 8

T

Thải bỏ 10

Thông số kỹ thuật 10

Thông số kỹ thuật an toàn 13

Thông số kỹ thuật Bộ sạc
IntelliVue CL 14

Thông tin an toàn về việc lắp đặt 13

Thông tin về nhà sản xuất 10

Tình trạng pin trên màn hình bộ sạc 8

Tuân thủ quy chuẩn sóng vô tuyến của
FCC và Bộ Công nghiệp Canada 14

Tuân thủ quy định về EMC và sóng vô
tuyến 13

V

Vận hành cơ bản 6





Số hiệu bộ phận 453665095661
Xuất bản tại Đức 11/2023



PHILIPS